

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 29- 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Luyến – Chuyên viên phòng giáo dục
Bà Trịnh Thị Cúc - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/HSST-QĐ ngày 20/9/2022 đối với bị cáo:

Lê Văn N (tên gọi khác **N Cường**) – sinh ngày 12/10/2004; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Quốc C và bà: Lê Thị G; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/01/2020 bị TAND thành phố Sầm Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 01/QĐ-TA với thời hạn là 24 tháng, đến ngày 01/01/2022 chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 03/4/2019 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị cáo : Bà Lê Thị G – sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

***Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn N** là bà Nguyễn Thị Quế – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa

***Người bị hại:** - Anh Lê Văn N (N Kỳ) – sinh năm: 2003

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

- Chị Lê Thị V – sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị T – sinh năm: 2002

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Cháu Lê Xuân V – sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: Chị Lê Thị V – sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Cháu Đỗ Như S – sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Ngọc D – sinh năm: 1985

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị T – sinh năm: 2003

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa,

- Anh Lê Văn T – sinh năm: 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, có mặt người bào chữa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị cáo, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng khác)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/03/2022, Lê Văn N (N Cường) đến nhà bạn là anh Lê Xuân V ở tổ dân phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ để chơi. Khi đến nhà V đã thấy có Lê Văn N (N Kỳ) cùng anh Đỗ Như S và anh Nguyễn Ngọc D, đều là bạn quen biết với N Cường đang ngồi xem ti vi tại phòng khách của gia đình nhà V. Khi gặp nhau, N Kỳ nhắc lại việc N Cường đang nợ tiền chưa trả nên dẫn đến mâu thuẫn. N Kỳ nói N Cường là “thằng ăn chực”. N Cường nói lại “Còn hơn là thằng ăn mảnh”. Hai bên lời qua tiếng lại với nhau. N Cường nói với N Kỳ: “Mi nói câu nữa là chảy máu đấy”. N Kỳ vẫn nói N Cường “thằng ăn chực”. Lúc này,

anh D và anh San đều đang ở phòng khách chứng kiến sự việc trên nên đã can ngăn. N Cường nảy sinh ý định dùng dao chém gây thương tích cho N Kỳ nên N Cường đi xuống bếp nhà V tìm dao nhưng không thấy, sau đó N Cường đi bộ sang nhà anh Lê Văn T, gần nhà anh V để lấy dao, khi sang nhà anh T thì gặp chị Lê Thị Thuỳ (là con gái anh T), N Cường nói: “chị cho em mượn con dao để chặt quả dừa”, do quen biết với N Cường, nghĩ là N Cường mượn dao để chặt quả dừa nên chị Thuỳ không hỏi thêm gì mà đưa luôn cho N Cường mượn một con dao, dạng dao nôm, dài khoảng 40cm đến 45cm, cán gỗ dài khoảng hơn 10cm, bản dao rộng nhất khoảng 05cm. N Cường cầm dao đi quay lại nhà anh V. Khi đi đến phòng khách của nhà V, N Cường nhìn thấy N Kỳ đang ngồi một mình ở ghế xem tivi, N Cường cầm con dao bằng tay phải đi lại, đứng đối diện cách vị trí N Kỳ đang ngồi khoảng 80cm hỏi N Kỳ “mì nói lại câu nữa”? N Kỳ nói lại “Thằng ăn chực”. N Kỳ nói xong, N Cường liền vung dao lên ngang vai, chém từ trên xuống dưới, từ phải sang trái về phía N Kỳ. N Kỳ giơ tay trái lên đỡ thì bị N Cường cầm dao chém trúng tay trái của N Kỳ. N Cường vung dao tiếp tục chém nhát thứ hai từ trên xuống, từ phải sang trái theo chiều tay thuận (tay phải) trúng đầu gối trái của N Kỳ. N Kỳ cầm gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh ở tay trái đứng lên để đánh lại N Cường, do tay trái bị thương nên làm rơi gạt tàn thuốc lá xuống làm vỡ kính bàn uống nước, N Cường và N Kỳ ôm giằng co nhau, chân phải của N Kỳ dẫm lên mảnh vỡ của kính bàn uống nước gây chảy máu. Nghe thấy tiếng ồn ào, chửi bới nhau nên anh D từ dưới bếp chạy lên phòng khách còn anh San từ ngoài chạy vào, anh Lê Văn T từ nhà anh T chạy sang nhà anh V thì thấy N Cường đang cầm dao còn N Kỳ thì bị chảy máu ở tay trái và ở chân. Anh T vào can ngăn và nói với N Cường “mày đưa ngay con dao đây”, anh T lấy con dao từ tay của N Cường rồi đưa lại cho chị Thuỳ. N Kỳ được D đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Lê Văn N (N Kỳ) bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 71 TW từ ngày 16/03/2022 đến ngày 21/03/2022.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 09 giờ 00 phút ngày 17/03/2022 tại Bệnh viện 71TW. Lê Văn N (N Kỳ) có dấu vết sau:

01 vết thương lòng bàn tay trái, đốt hai và đốt ba ngón hai kích thước 01cm, bờ mép sắc gọn. Ngón hai có hai vết thương KT (1x1)cm và (1x1,5)cm, đứt gân gấp nâng ngón ba; Vết thương ngón 04 và ngón 05 vị trí khớp đốt 1,2 đứt KT 01cm, bờ sắc; Vị trí gối trái có vết thương (3x1)cm, bờ sắc; 01 vết thương ngón 01 chân phải KT (1x1)cm; 01 vết thương đầu ngón 04 chân phải KT (1x1)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 241/2022/TTPY, ngày 15/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn N (N Kỳ) được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định pháp y cơ chế hình thành thương tích về việc xác định vật gây thương tích số 244/2022/TTPY, ngày 15/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá. Kết luận: Con dao dài 41cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, một lưỡi sắc, đầu dao bằng, bản rộng nhất 5,5cm: Nếu được dùng làm vật chém gây thương tích thì gây nên được các vết thương ở mặt lòng bàn tay trái, đốt hai và đốt ba ngón hai; vết thương ngón 4 và ngón 5 tại vị trí khớp đốt 1, 2 và vết thương ở gối trái như đã ghi nhận tại biên bản xem xét dấu vết thân thể hồi 09 giờ 00 ngày 17/03/2022 tại Bệnh viện 71 Trung ương do Cơ quan trung cầu cung cấp. Vết thương ở ngón 1 chân phải Lê Văn N có thể được tạo nên bởi bàn chân phải của Lê Văn N dẫm lên mảnh vỡ kính gây nên.

Về dân sự: Anh Lê Văn N (N Kỳ) đề nghị bồi thường tiền thuốc và viện phí (theo hóa đơn), số tiền là 8.336.985 đồng.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) gạt tàn thuốc lá nhãn hiệu DELI, đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 07cm và 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 41cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 28cm. Hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CTr-VKS-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo Lê Văn N, về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 BLHS. Mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Lê Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại rút yêu cầu về bồi thường nên miễn xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với hành vi, tội danh truy tố và điều luật áp dụng, đề nghị

HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS và xem xét việc bị cáo thời điểm phạm tội chưa thành niên và cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án Đại diện Viện kiểm sát đề nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Về hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố trong vụ án này đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Văn N khai nhận do mâu thuẫn trong việc cãi cọ nhau nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/3/2022 tại phòng khách gia đình anh Lê Xuân V ở tổ dân phố Hưng Thông, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn bị cáo Lê Văn N (N Cường) đã có hành vi dùng dao chém hai nhát vào bàn tay trái và đầu gối trái của người bị hại là anh Lê Văn N (N Kỳ), kết quả người bị hại bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (mười ba phần trăm). Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã dùng dao (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho người bị hại là anh Lê Văn N (N Kỳ) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do mâu thuẫn lời qua tiếng lại nên bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người bị hại. Kết quả bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho người bị hại với tổn thương cơ thể là 13%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo tuy còn ít tuổi nhưng có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng nhưng

không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bồi thường của người bị hại: Ngày 19/9/2022 Người bị hại anh Lê Văn N (N Kỳ) có đơn từ chối bồi thường dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6]. Về vật chứng: 01 (một) gạt tàn thuốc lá nhãn hiệu DELI, đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 07cm và 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 41cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 28cm là tài sản hợp pháp của chủ sở hữu và không biết được việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Xử phạt: Lê Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về vật chứng: Trả lại 01 (một) gạt tàn thuốc lá nhãn hiệu DELI, đường kính miệng 08cm, đường kính đáy 07cm cho bà Lê Thị V; Trả lại và 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 41cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 28cm cho chị Lê Thị T. Các vật chứng hiện đang được tạm giữ và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 56/BBVC-CCTHA ngày 01/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người

bị hại có quyền kháng cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo (phần liên quan tới mình) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa; Người đại diện;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng